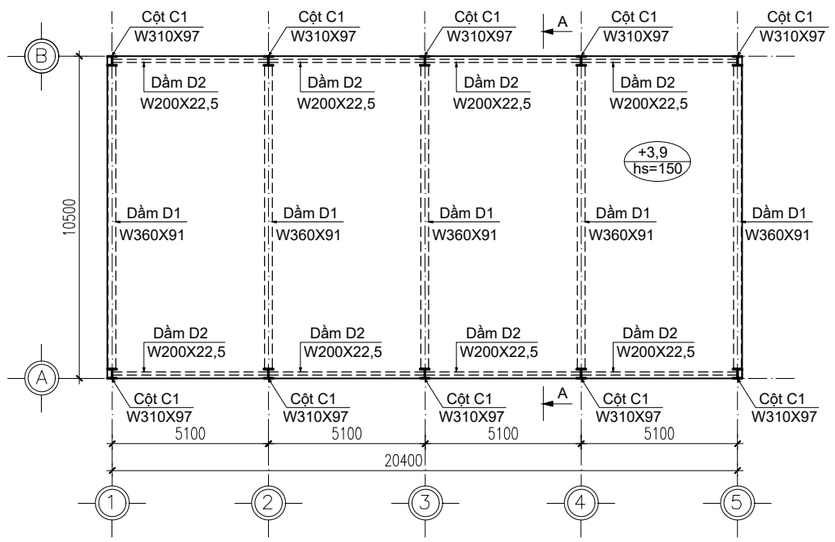
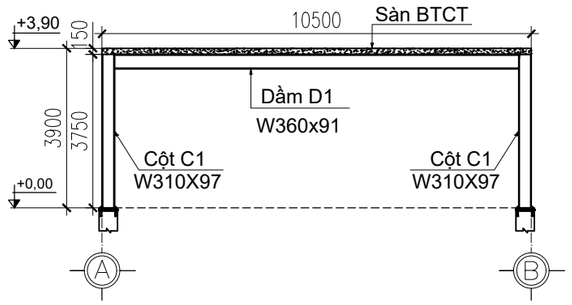
MẶT BẰNG KẾT CẤU

TỶ LỆ 1:200



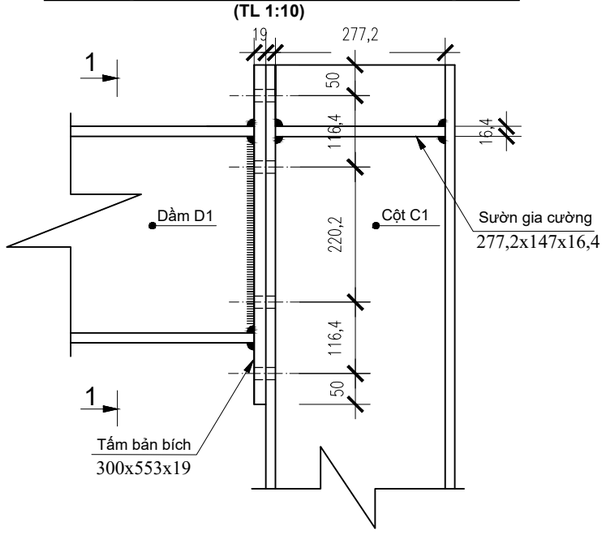
MẶT CẮT NGANG KHUNG (A-A)

TỶ LỆ 1:150



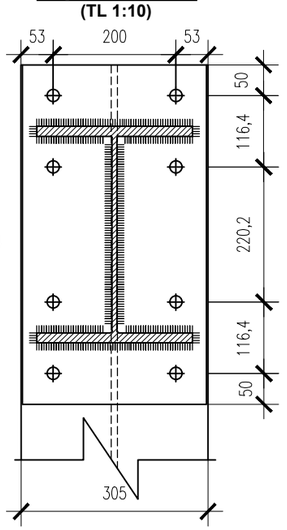
CẤU TẠO MỐI NỐI DẦM D1 VÀ CỘT C1

(TL 1:10)



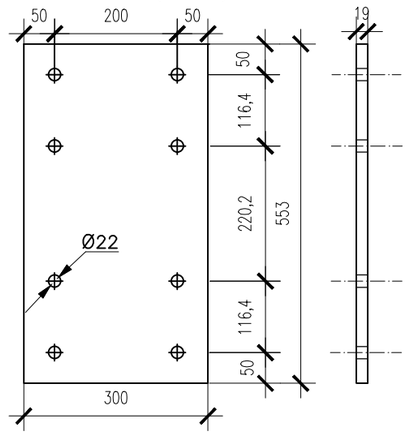
MẶT CẮT 1-1

(TL 1:10)



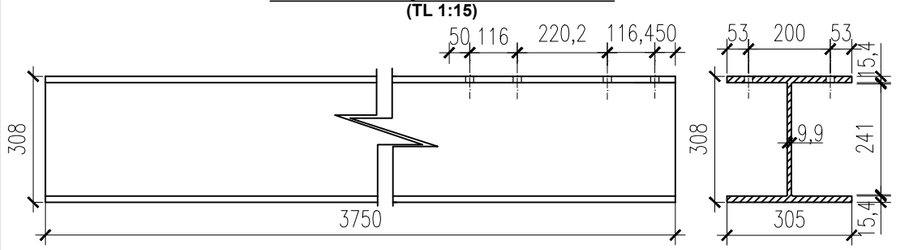
CHI TIẾT TẤM BẢN BÍCH

(TL 1:10)



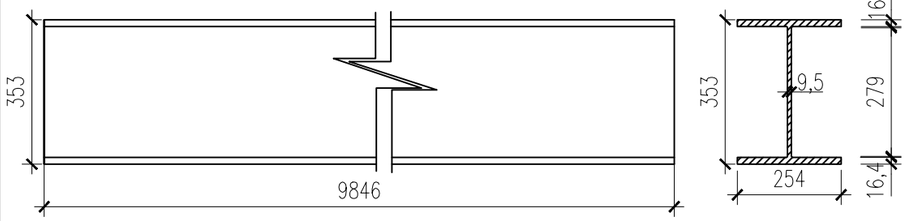
CHI TIẾT CỘT C1 - W310X97

(TL 1:15)



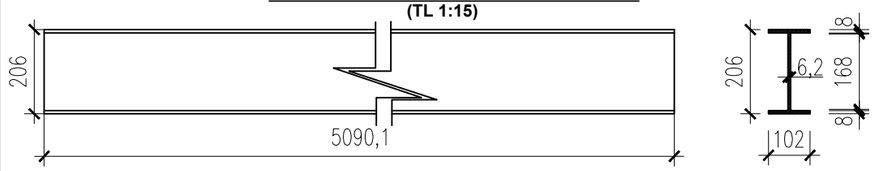
CHI TIẾT DẦM D1 - W360X91

(TL 1:15)

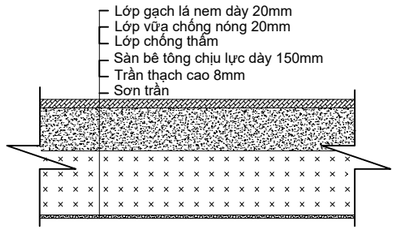


CHI TIẾT DẦM D2 - W200X22,5

(TL 1:15)

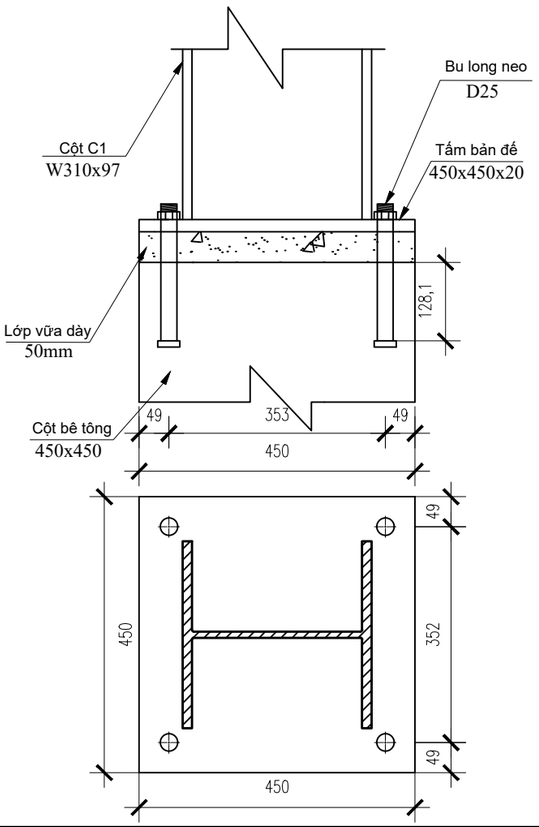


CẤU TẠO SÀN



CHI TIẾT LIÊN KẾT CHÂN CỘT

(TL 1:10)



BẢNG THỐNG KÊ VẬT LIỆU

STT	Chi tiết	Quy cách	Đơn vị	Số lượng	Chiều dài (mm)	KLĐV (kG/m)	Tổng KL (kg)
1	Cột C1	W310x97	Thanh	10	3750	97	3637,5
2	Dầm D1	W360x91	Thanh	5	9846	91	4479,93
3	Dầm D2	W200x22,5	Thanh	8	5090,1	22,5	916,218
4	Tấm bản bích	300x553x19	Tấm	10			
5	Bu long cường độ cao	D20	Cái	80			
6	Bu long neo	D25	Cái	40			
7	Tấm bản đế	400x400x20	Tấm	10			

GHI CHÚ:

- Kích thước trong bản vẽ ghi theo mm
- Thép kết cấu sử dụng loại ASTM A36
- Bu lông cường độ cao loại D20

TRƯỜNG ĐẠI HỌC GIAO THÔNG VẬN TẢI BỘ MÔN KẾT CẤU XÂY DỰNG	ĐỒ ÁN KẾT CẤU THÉP THIẾT KẾ KHUNG NGANG NHÀ 1 TẦNG, 1 NHỊP			
GIÁO VIÊN HƯỚNG DẪN	ĐỖ VĂN LINH	MSSV	LỚP	BẢN VẼ
SINH VIÊN THỰC HIỆN	NGUYỄN MINH PHƯƠNG	232532977	KTXD1-K64	SỐ: 01